

LÁ THƯ MỤC VỤ

Trong kho tàng chuyện giáo lý của linh mục Flor McCarthy có mẩu chuyện sau đây : “Vào lúc gần đất xa trời, một vị vua tâm sự với quần thần rằng: “Suốt mấy mươi năm sống trên trần thế, Trẫm đã trải qua tất cả những kinh nghiệm mà đời người ai cũng đã nếm. Nhưng Trẫm còn thiếu một điều, đó là Trẫm chưa từng trông thấy Thượng Đế xem Ngài ra sao. Trẫm sẽ nhắm mắt ra đi trong hạnh phúc nếu được diễm phúc xem thấy Thượng Đế dù chỉ một lần thôi”. Ông triệu tập những nhà hiền triết và những bậc khôn ngoan và hứa sẽ trọng thưởng cho bất kỳ ai giúp ông thực hiện được ước mơ đó, nhưng không ai có thể giúp ông trông thấy Thượng Đế !

Một người chẵn cừu, khi nghe tin đó, bèn xin được yết kiến vị vua và tâu : “Muôn tâu Bệ Hạ, thần nghĩ là thần có thể giúp đức vua một tay”. Lòng tràn đầy vui mừng, vị vua bằng lòng đi theo người chẵn cừu đến những ngọn đồi. Nhìn thấy cảnh sống cơ cực nghèo hèn của anh ta, nhà vua động lòng thương. Càng bước lên những ngọn đồi, nhà vua càng đưa tay giụi mắt nhiều lần, thầm hy vọng sẽ xem thấy Thượng Đế. Nhưng người chẵn cừu liền thưa : “Muôn tâu Bệ Hạ, thần nghĩ nếu đức vua muốn xem thấy Thượng Đế, đức vua cần phải thanh luyện tâm hồn chứ không cần phải giụi mắt, vì con người không thể xem thấy Thượng Đế bằng cặp mắt”.

Cả hai dừng lại trên một đỉnh đồi, người chẵn cừu chỉ lên mặt trời đang chói sáng và bảo : “Xin đức vua hãy nhìn lên !” Nhà vua làm theo lời anh ta, nhưng một chỉ được một lát liền nói : “Càng nhìn càng chẳng thấy gì vì mắt ta loà đi, bộ nhà ngươi muốn ta làm đui cặp mắt ta sao ?” Người chẵn cừu kính cẩn thưa : “Tâu đức vua, mặt trời chỉ là một phần của tạo vật, phản chiếu một tí vinh quang của Tạo Hoá mà đức vua còn không thể dùng mắt thường để nhìn, làm sao Ngài có thể nhìn thấy Thiên Chúa bằng cặp mắt bất toàn và yếu đuối của mình ? Ngài phải đi tìm Thiên Chúa bằng một cặp mắt khác chứ không phải bằng cặp mắt thường của Ngài”.

Nhà vua liền hỏi : “Nếu thế thì chỉ cho ta xem Thiên Chúa sống ở đâu”. Đưa tay chỉ lên trời, người chẵn cừu thưa : “Đức vua hãy nhìn những chú chim nhỏ kia, chúng bay nháy tung tăng và được bao bọc chở che bởi bầu không khí thế nào thì con người cũng sống và được bao bọc bởi tình thương của Thiên Chúa như vậy. Xin Ngài hãy mở mắt nhìn chung quanh, mở tai để lắng nghe, chắc chắn sẽ nhận ra Thiên Chúa đang ở sát bên Ngài”. Người chẵn cừu lại mời nhà vua đến một giếng nước rồi thưa : “Tâu đức vua, Ngài hãy nhìn xuống vì Thiên Chúa đang ngự dưới đó”. Nhà vua nhìn xuống hồi lâu rồi buồn rầu nói : “Thấy quái gì đâu trừ gương mặt của ta phản chiếu trên mặt nước”. Người chẵn cừu bèn kết luận : “Thiên Chúa đang sống ngay trong chính Ngài”.

Hơn 36 năm trước, dĩ nhiên lúc ấy tôi chưa được diễm phúc đọc câu chuyện nói trên, nhưng những kinh nghiệm quý báu của người chẵn cừu đã giúp tôi rất nhiều. Trong tù làm gì có quyển ‘Kinh Thần Vụ’ để đọc kinh sáng tối (vì đó là bổn phận của giáo sĩ và tu sĩ), thế mà ánh mặt trời, những chú chim nhỏ và những giếng nước đã trở thành quyển sách kinh mỗi ngày của tôi. Thật vậy, trong hơn 7 năm ở trại A20, sáng nào tôi cũng nhìn về hướng mặt trời mọc để dâng một ngày mới cho Chúa. Vàng thái dương ban mai màu đỏ cam xuất hiện qua làn sương mù còn áp ủ những rặng cây và mái nhà ở phía Huyện Đồng Xuân, đẹp hơn muôn vạn bức tranh thủy mặc !

Đàn chim trời cũng bắt đầu một ngày mới bằng đủ thứ âm thanh, đặc biệt có một loài chim nhỏ màu nâu sáng nào cũng đậu trên hàng rào kẽm gai mà động viên các tù nhân rằng : “Khó khăn khắc phục ! Khó khăn khắc phục!” Riêng tôi, hình như loài chim ấy nhắc nhở tôi rằng “Chúa tôi có thật! Chúa tôi có thật!” để giúp tôi có đủ nghị lực mà vượt qua những gian truân của một ngày mới trong kiếp tù. Suốt ngày, dù lao động cực nhọc, tôi nhờ tiếng chim hót chung quanh mà cảm thấy mình vẫn còn sung sướng lắm vì vừa làm vừa nghe nhạc. Rồi những giếng nước thật sâu trong trại mà mỗi lần ra giếng múc nước là tôi đều nhớ lại cái kinh nghiệm hải hùng của lần rơi xuống đó. Nếu không có một chút nước còn sót lại ở đáy giếng chắc tôi đã chết rồi ! Nước giếng là bàn tay Chúa Quan Phòng, là tình thương vô biên của Ngài đã cứu sống tôi, nhất là Ngài lại chữa lành tôi khỏi phải bại liệt nằm một chỗ. Tạ ơn Thiên Chúa Ba Ngôi muôn vạn lần !

